

NGHỊ QUYẾT

**Quy định về phân cấp các nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về
tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 136/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập, quản lý, sử dụng kinh phí chi hoạt động kinh tế đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường;

Xét Tờ trình số 307/TTr-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết phân cấp các nhiệm vụ chi cụ thể về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Tiền Giang và Báo cáo thẩm tra số 88/BC-HĐND ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về phân cấp các nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan đến việc sử dụng kinh phí chi hoạt động kinh tế thực hiện các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường.

Điều 2. Các nhiệm vụ chi do ngân sách cấp tỉnh đảm bảo

1. Quản lý đất đai:

- a) Điều tra, đánh giá tài nguyên đất đai toàn tỉnh theo định kỳ và theo chuyên đề; điều tra, đánh giá chất lượng, thoái hóa đất toàn tỉnh;
- b) Lập bản đồ địa chính, chỉnh lý, quản lý bản đồ địa chính, xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu địa chính, đất đai;
- c) Thống kê đất đai cấp tỉnh; Kiểm kê đất đai cấp tỉnh; Xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất toàn tỉnh;
- d) Lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện;
- đ) Điều tra thu thập thông tin xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; xác định giá đất cụ thể; lập bản đồ giá đất;
- e) Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất; xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý đất đai;
- g) Hoạt động điều tra cơ bản khác thuộc lĩnh vực quản lý đất đai do cấp tỉnh thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Đo đạc và bản đồ:

- a) Các hoạt động điều tra cơ bản về đo đạc và bản đồ phục vụ yêu cầu quản lý của tỉnh; thiết lập các điểm đo đạc cơ sở chuyên dụng; xây dựng hệ thống không ảnh chuyên dụng; thành lập bản đồ hành chính cấp huyện, cấp xã; lập bản đồ chuyên đề phục vụ mục đích chuyên dụng của tỉnh;
- b) Đo đạc và lập bản đồ về địa giới hành chính cấp tỉnh, huyện, xã; xây dựng, quản lý thông tin, dữ liệu đo đạc và bản đồ, địa giới hành chính của toàn tỉnh;
- c) Bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc thuộc phạm vi quản lý và công trình hạ tầng đo đạc; phối hợp bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc khác trên địa bàn tỉnh;
- d) Xây dựng, cập nhật hệ thống hạ tầng kỹ thuật đo đạc và bản đồ; cập nhật dữ liệu nền địa lý thuộc phạm vi của cấp tỉnh.

3. Địa chất và khoáng sản:

- a) Bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn của tỉnh; thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản đã được phê duyệt;
- b) Khoanh định khu vực cấm hoặc tạm thời cấm hoạt động khoáng sản, khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh;

c) Lập quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh; điều tra cơ bản, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chất và khoáng sản;

d) Điều tra, đánh giá tai biến địa chất, địa chất công trình, địa chất đô thị, địa chất môi trường và hoạt động khác theo quy định của luật; lưu trữ, quản lý thông tin về khoáng sản của tỉnh.

4. Tài nguyên nước:

a) Điều tra, đánh giá tài nguyên nước đối với các nguồn nước nội tỉnh, nguồn nước liên tỉnh trên địa bàn tỉnh; kiểm kê tài nguyên nước đối với các nguồn nước nội tỉnh;

b) Điều tra, tổng hợp hiện trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước; xả nước thải vào nguồn nước đối với nguồn nước nội tỉnh, nguồn nước trên địa bàn;

c) Hoạt động quan trắc, giám sát tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh;

d) Xây dựng, duy trì hệ thống cảnh báo, dự báo lũ, lụt, hạn hán, xâm nhập mặn và các tác hại khác do nước gây ra thuộc phạm vi cấp tỉnh quản lý;

đ) Các hoạt động bảo vệ tài nguyên nước; phòng chống suy thoái, cạn kiệt nguồn nước, khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra ở nguồn nước nội tỉnh; xác định danh mục hồ, ao không được san lấp;

e) Khoanh định vùng cấm, vùng hạn chế, vùng đăng ký khai thác nước dưới đất, vùng cần bổ sung nhân tạo nước dưới đất, dòng chảy tối thiểu, ngưỡng khai thác nước dưới đất. Khoanh định khu vực cấm, tạm cấm khai thác cát sỏi và khoáng sản khác trên sông;

g) Các hoạt động điều tra cơ bản; lập quy hoạch, kế hoạch điều tra cơ bản, phân phối, điều hòa tài nguyên nước;

h) Lập hành lang bảo vệ nguồn nước, vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên địa bàn tỉnh. Khảo sát, đo đạc tài nguyên nước trong phạm vi nội tỉnh;

i) Xây dựng, cập nhật, quản lý thông tin, cơ sở dữ liệu về tài nguyên nước của tỉnh;

k) Xây dựng, quản lý hệ thống giám sát hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước đối với lưu vực sông nội tỉnh.

5. Biển và Hải đảo:

a) Điều tra cơ bản tài nguyên biển và hải đảo thuộc phạm vi quản lý của địa phương;

b) Các nhiệm vụ, dự án, đề án thuộc Chương trình trọng điểm điều tra cơ bản tài nguyên, môi trường biển và hải đảo theo quyết định của cấp có thẩm quyền, có tính chất chi từ nguồn kinh phí hoạt động kinh tế;

c) Quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quyết định của cấp có thẩm quyền;

d) Điều tra, thống kê, phân loại, quản lý tài nguyên biển và hải đảo do địa phương quản lý;

đ) Hoạt động quan trắc, giám sát tổng hợp tài nguyên, môi trường biển và hải đảo của địa phương;

e) Thiết lập và quản lý hành lang bảo vệ bờ biển của địa phương;

g) Xây dựng, cập nhật, quản lý thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên môi trường biển và hải đảo của địa phương;

h) Điều tra, đánh giá và kiểm soát ô nhiễm, suy thoái môi trường biển và hải đảo từ các nguồn phát sinh do các hoạt động khai thác, sử dụng biển, hải đảo và các sự cố hoặc thiên tai trên biển trên địa bàn tỉnh.

6. Khí tượng thủy văn và giám sát biến đổi khí hậu:

a) Hoạt động trạm quan trắc khí tượng thủy văn quy mô cấp tỉnh; thu thập dữ liệu khí tượng thủy văn của tỉnh;

b) Hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, truyền thông tin thiên tai trên địa bàn tỉnh;

c) Xây dựng, quản lý thông tin, cơ sở dữ liệu khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu của tỉnh;

d) Giám sát biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh.

7. Hoạt động viễn thám: xây dựng, quản lý, lưu trữ, cập nhật cơ sở dữ liệu viễn thám thuộc phạm vi toàn tỉnh.

8. Đa dạng sinh học:

a) Đánh giá hiện trạng, phân tích nguy cơ xâm hại và mức độ xâm hại, cô lập diệt trừ các loài ngoại lai xâm hại tại địa bàn tỉnh;

b) Xây dựng và thử nghiệm mô hình bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học tại địa phương;

c) Chi hoạt động của Ban Quản lý Khu bảo tồn sinh thái thuộc cấp tỉnh quản lý;

d) Các nhiệm vụ khác có liên quan đến đa dạng sinh học của cấp tỉnh.

9. Các nhiệm vụ khác:

a) Lập, điều chỉnh nhiệm vụ quy hoạch các lĩnh vực theo quy định của pháp luật;

b) Xây dựng, điều chỉnh kế hoạch về tài nguyên môi trường; thống kê các chỉ tiêu tài nguyên môi trường cấp tỉnh (không bao gồm thống kê lĩnh vực môi trường chi từ nguồn sự nghiệp bảo vệ môi trường);

c) Xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật; xây dựng đơn giá sản phẩm về quản lý đất đai, đo đạc và bản đồ, địa chất và khoáng sản, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn, viễn thám, đa dạng sinh học, nhiệm vụ chi khác thuộc nhiệm vụ của cấp tỉnh;

d) Xây dựng, tích hợp, lưu trữ, quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu chung về tài nguyên của tỉnh theo quy định của pháp luật chuyên ngành; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác điều tra, đánh giá, quản lý tài nguyên theo quy định của pháp luật chuyên ngành, nội dung có tính chất chi thường xuyên từ nguồn kinh phí chi hoạt động kinh tế;

đ) Quản trị, vận hành hạ tầng kỹ thuật, lưu trữ, duy trì và đảm bảo hoạt động của cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử đảm bảo cung cấp dịch vụ hành chính công trên mạng thuộc phạm vi quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường;

e) Tuyên truyền, phổ biến pháp luật của lĩnh vực theo quy định của pháp luật chuyên ngành được chi từ nguồn hoạt động kinh tế; tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về tài nguyên môi trường do cấp tỉnh thực hiện;

g) Vốn đối ứng các dự án hợp tác quốc tế có tính chất chi thường xuyên từ nguồn hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường;

h) Sửa chữa lớn, mua sắm trang thiết bị phục vụ nhiệm vụ chuyên môn đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực chi hoạt động kinh tế (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư);

i) Hoạt động trám lấp giếng khai thác nước dưới đất không sử dụng phải trám lấp thuộc trường hợp quy định tại Khoản 1 và Điểm đ Khoản 3 Điều 4 Thông tư 72/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường mà chưa thi công trám lấp trước ngày 12 tháng 02 năm 2018;

k) Nhiệm vụ chi khác về quản lý đất đai, đo đạc và bản đồ, địa chất và khoáng sản, tài nguyên nước, biển và hải đảo, khí tượng thủy văn và giám sát biến đổi khí hậu, viễn thám, chi khác theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh.

Điều 3. Các nhiệm vụ chi do ngân sách cấp huyện đảm bảo

1. Quản lý đất đai:

- a) Thống kê đất đai cấp huyện; Kiểm kê đất đai cấp huyện;
- b) Điều tra thu thập thông tin xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất tại địa bàn huyện; xác định giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất;
- c) Theo dõi biến động đất đai; thực hiện việc lập, quản lý, cập nhật và chỉnh lý hồ sơ địa chính; xây dựng hệ thống thông tin đất đai cấp huyện;
- d) Trích đo bản đồ phục vụ yêu cầu quản lý của cấp huyện;
- đ) Trích đo bản đồ địa chính, trích lục bản đồ, chỉnh lý hồ sơ địa chính;
- e) Cập nhật, quản lý thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai của cấp xã.

2. Đo đạc và bản đồ:

- a) Lập bản đồ chuyên đề phục vụ mục đích chuyên dụng của cấp huyện;
- b) Quản lý thông tin, dữ liệu đo đạc và bản đồ, địa giới hành chính cấp xã thuộc địa bàn huyện, thành phố, thị xã.
- c) Bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc thuộc phạm vi quản lý và công trình hạ tầng đo đạc; phối hợp bảo vệ công trình hạ tầng đo đạc khác trên địa bàn theo phân cấp.

3. Địa chất và khoáng sản:

- a) Cập nhật, lưu trữ, quản lý thông tin về hoạt động khoáng sản tại địa bàn huyện, thành phố, thị xã;
- b) Bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn huyện, thành phố, thị xã.
- c) Lập quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh; điều tra cơ bản, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chất và khoáng sản.

4. Tài nguyên nước:

- a) Hoạt động giám sát tài nguyên nước thuộc địa bàn huyện, thành phố, thị xã;
- b) Duy trì cảnh báo, dự báo lũ, lụt, hạn hán và các tác hại khác do nước gây ra thuộc phạm vi cấp huyện quản lý;
- c) Các hoạt động bảo vệ tài nguyên nước, khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra ở nguồn nước nội huyện, thành phố, thị xã;
- d) Cập nhật, quản lý thông tin và cơ sở dữ liệu về tài nguyên nước phục vụ công tác quản lý;
- đ) Tổ chức ứng phó khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước; theo dõi, phát hiện và tham gia giải quyết sự cố ô nhiễm nguồn nước theo thẩm quyền;

e) Thực hiện các biện pháp bảo vệ chất lượng tài nguyên nước, nguồn nước sinh hoạt tại địa phương; điều tra, thống kê, tổng hợp và phân loại giếng phải trám lấp trên địa bàn quản lý;

g) Quản lý, bảo vệ mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn huyện, thành phố, thị xã.

5. Biên và Hải đảo:

a) Các nhiệm vụ, dự án, đề án thuộc Chương trình trọng điểm điều tra cơ bản tài nguyên, môi trường biển và hải đảo theo quyết định của cấp có thẩm quyền, có tính chất chi từ nguồn kinh phí hoạt động kinh tế;

b) Quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ thuộc phạm vi quản lý của cấp huyện theo quyết định của cấp có thẩm quyền;

c) Quản lý hành lang bảo vệ bờ biển của địa phương;

d) Cập nhật, quản lý thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên môi trường biển và hải đảo của cấp huyện.

6. Khí tượng thủy văn và giám sát biến đổi khí hậu:

a) Duy trì trạm quan trắc khí tượng thủy văn thuộc phạm vi quản lý của cấp huyện; theo dõi, thu thập dữ liệu khí tượng thủy văn trên địa bàn huyện, thành phố, thị xã phục vụ công tác quản lý;

b) Cập nhật, truyền thông tin thiên tai trên địa bàn huyện, thành phố, thị xã;

c) Theo dõi diễn biến của biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện, thành phố, thị xã;

7. Viễn thám: Quản lý cơ sở dữ liệu viễn thám cấp huyện theo phân cấp.

8. Đa dạng sinh học:

a) Đánh giá hiện trạng, phân tích nguy cơ xâm hại và mức độ xâm hại, cô lập diệt trừ các loài ngoại lai xâm hại tại địa bàn huyện, thành phố, thị xã;

b) Xây dựng và thử nghiệm mô hình bảo tồn và phát triển bền vững đa dạng sinh học tại địa bàn huyện, thành phố, thị xã;

c) Cứu hộ, tái thả động vật, thực vật hoang dã thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ về môi trường sinh sống tự nhiên, các khu bảo tồn; chi giám định, vận chuyển mẫu vật và tiêu hủy mẫu vật chết trong quá trình cứu hộ;

d) Các nhiệm vụ khác có liên quan đến đa dạng sinh học phục vụ công tác quản lý của cấp huyện.

9. Các nhiệm vụ chi khác:

a) Điều chỉnh kế hoạch về tài nguyên môi trường theo quy định của luật; Thống kê các chỉ tiêu tài nguyên môi trường của cấp huyện (không bao gồm thống kê lĩnh vực môi trường chi từ nguồn sự nghiệp bảo vệ môi trường);

b) Tích hợp, lưu trữ, quản lý cơ sở dữ liệu chung về tài nguyên của huyện theo quy định của pháp luật chuyên ngành; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác điều tra, đánh giá, quản lý tài nguyên theo quy định của pháp luật chuyên ngành để phục vụ công tác quản lý tài nguyên môi trường của cấp huyện, nội dung có tính chất chi thường xuyên thuộc nhiệm vụ của cấp huyện từ nguồn kinh phí chi hoạt động kinh tế;

c) Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tài nguyên môi trường trên địa bàn huyện, thành phố, thị xã; tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về tài nguyên môi trường cho các đối tượng liên quan của cấp huyện, cấp xã;

d) Sửa chữa lớn, mua sắm trang thiết bị phục vụ nhiệm vụ chuyên môn đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực chi hoạt động kinh tế (trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư).

Điều 4. Các nhiệm vụ chi do ngân sách cấp xã đảm bảo

1. Quản lý đất đai:

a) Thống kê đất đai cấp xã; kiểm kê đất đai cấp xã;

b) Thực hiện việc quản lý hồ sơ địa chính; theo dõi biến động đất đai và chỉnh lý hồ sơ địa chính; bảo quản tư liệu về đất đai.

2. Đo đạc và bản đồ:

a) Quản lý tư liệu về đo đạc và bản đồ;

b) Thực hiện quản lý dấu mốc địa chính và mốc địa giới hành chính trên địa bàn cấp xã theo quy định của pháp luật.

3. Tài nguyên nước:

a) Thực hiện thống kê, giám sát tình hình khai thác, sử dụng và bảo vệ tài nguyên nước; tham gia công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả do nước gây ra trên địa bàn xã, phường, thị trấn;

b) Thực hiện các biện pháp bảo vệ tài nguyên nước theo quy định của pháp luật; tổ chức quản lý trạm quan trắc, giám sát tài nguyên nước, công trình thăm dò, khai thác nước, xả nước thải vào nguồn nước để bảo vệ các công trình này;

c) Thực hiện biện pháp khẩn cấp để bảo đảm nước sinh hoạt trong trường hợp có thiên tai hoặc sự cố gây ra thiếu nước; tổ chức ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước; theo dõi, phát hiện và tham gia giải quyết sự cố ô nhiễm nguồn nước liên quốc gia theo thẩm quyền.

4. Địa chất và khoáng sản: thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, khoáng sản chưa khai thác, tài nguyên thiên nhiên khác theo quy định của pháp luật.

5. Biển và Hải đảo:

Quản lý thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên môi trường biển và hải đảo của cấp xã.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang khóa IX, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2019./.

Nơi nhận:

- UB.Thường vụ Quốc hội;
- VP. Quốc hội, VP. Chính phủ;
- Các Ủy ban của Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Các Bộ: TN&MT, Tài chính, Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Vụ Công tác đại biểu (VPQH);
- Cục Hành chính - Quản trị II (VPCP);
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- Các đ/c UVBTV Tỉnh ủy;
- UBND, UB. MTTQ tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- ĐB. Quốc hội đơn vị tỉnh Tiền Giang;
- ĐB. HĐND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- TT. HĐND các xã, phường, thị trấn;
- Báo Ấp Bắc;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Danh